

THÀNH NGỮ

I – THẾ NÀO LÀ THÀNH NGỮ ?

1. Nhận xét về cấu tạo của cụm từ *lên thác xuống ghềnh* trong câu ca dao sau :

*Nước non lặn đận một mình,
Thân cò lên thác xuống ghềnh bấy nay.*

a) Có thể thay một vài từ trong cụm từ này bằng những từ khác được không ?
Có thể chèm xen một vài từ khác vào cụm từ được không ? Có thể thay đổi vị trí
của các từ trong cụm từ được không ?

b) Từ nhận xét trên, em rút ra được kết luận gì về đặc điểm cấu tạo của cụm
từ *lên thác xuống ghềnh* ?

2. a) Cụm từ *lên thác xuống ghềnh* có nghĩa là gì ? Tại sao lại nói *lên thác*
xuống ghềnh ?

b) *Nhanh như chớp* có nghĩa là gì ? Tại sao lại nói *nhanh như chớp* ?

Ghi nhớ

- *Thành ngữ* là loại cụm từ có cấu tạo cố định, biểu thị một ý nghĩa hoàn chỉnh.
- Nghĩa của thành ngữ có thể bắt nguồn trực tiếp từ nghĩa đen của các từ tạo nên nó nhưng thường thông qua một số phép chuyển nghĩa như ẩn dụ, so sánh,...

Chú ý: Tuy thành ngữ có cấu tạo cố định nhưng một số ít thành ngữ vẫn có thể có những biến đổi nhất định. Chẳng hạn, thành ngữ *đứng núi này trông núi nọ* có thể có những biến thể như *đứng núi này trông núi khác, đứng núi nọ trông núi kia,...*

II – SỬ DỤNG THÀNH NGỮ

1. Xác định vai trò ngữ pháp của thành ngữ trong các câu sau :

- *Thân em vừa trăng lại vừa tròn*
Bảy nỗi ba chim với nước non.

(Hồ Xuân Hương)

– *Anh đã nghĩ thương em như thế thì hay là anh đào giúp cho em một cái ngách sang nhà anh, phòng khi tắt lửa tối đèn có đứa nào đến bắt nạt thì em chạy sang...*

(Tô Hoài)

2. Em hãy phân tích cái hay của việc dùng các thành ngữ trong hai câu trên.

Ghi nhớ

- Thành ngữ có thể làm chủ ngữ, vị ngữ trong câu hay làm phụ ngữ trong cụm danh từ, cụm động từ, ...
- Thành ngữ ngắn gọn, hàm súc, có tính hình tượng, tính biểu cảm cao.

III – LUYỆN TẬP

1. Tìm và giải thích nghĩa của các thành ngữ trong những câu sau đây :

a) Đến ngày lễ Tiên Vương, các lang mang sơn hào hải vị, nem công chả phượng tới, chẳng thiếu thứ gì.

(Bánh chưng, bánh giầy)

b) Một hôm, có người hàng rượu tên là Lí Thông đi qua đó. Thấy Thạch Sanh gánh về một gánh củi lớn, hắn nghĩ bụng : "Người này khoẻ như voi. Nó về ở cùng thì lợi biết bao nhiêu". Lí Thông lân la gợi chuyện, rồi gạ cùng Thạch Sanh kết nghĩa anh em. Sớm mồ côi cha mẹ, từ cõi vô thân, nay có người săn sóc đến mình, Thạch Sanh cảm động, vui vẻ nhận lời.

(Thạch Sanh)

c)

Chốc đà mười mấy năm trời,
Còn ra khi đã da mồi tóc sương.

(Truyện Kiều)

2. Kể vắn tắt các truyền thuyết và ngụ ngôn tương ứng để thấy rõ lai lịch của các thành ngữ con Rồng cháu Tiên, éch ngồi đáy giếng, thầy bói xem voi.

3. Điền thêm yếu tố để thành ngữ được trọn vẹn :

- Lời ... tiếng nói
- Một nắng hai ...
- Ngày lành tháng ...
- No cơm ấm ...
- Bách ... bách thắng
- Sinh ... lập nghiệp

4. Hãy sưu tầm thêm ít nhất mười thành ngữ chưa được giới thiệu trong sách giáo khoa và giải nghĩa các thành ngữ ấy.